

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng
Ngành Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh
Năm học 2023 - 2024**

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV, ngày 04/11/2019 và Thông tư số 05/2020/TT-BNV, ngày 09/11/2020 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ vào thực tế hoạt động của ngành Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh. Những quy định trước đây của ngành trái với quy định trong quy chế này sẽ được bãi bỏ.

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai, kiểm tra các đơn vị, trường học tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 4796/QĐ-SGDĐT, ngày 04/11/2022 về việc Ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị, trường học liên quan căn cứ quyết định thi hành, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Vụ TĐKT Bộ GDĐT;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Hội đồng TĐKT các huyện, Txã, Tphố;
- Phòng Nội vụ các huyện, Txã, Tphố;
- Các đơn vị, trường học;
- Lưu: VP.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Phước

QUY CHẾ
Về công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4046/QĐ-SGDĐT
ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Sở GDĐT)



Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này cụ thể hóa về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Tây Ninh.
2. Các nội dung về thi đua, khen thưởng có liên quan khác không được quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thi đua gồm:
 - a. Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên;
 - b. Phòng chuyên môn thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
 - c. Trường Cao đẳng sư phạm, các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.
 - d. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bao gồm cả người đang trong thời gian tập sự, hợp đồng từ 01 năm trở lên làm việc tại các đơn vị, trường học quy định tại các Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản này.
 - e. Học sinh, sinh viên đang học tập tại các cơ sở giáo dục.

2. Đối tượng khen thưởng gồm:

- a. Đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này;
- b. Tổ chức, cá nhân không thuộc ngành Giáo dục có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển giáo dục và đào tạo.

Điều 3. Yêu cầu đối với việc xét thi đua, khen thưởng

1. Không áp đặt chỉ tiêu thi đua, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện tham gia thi đua của tập thể, cá nhân theo quy định.
2. Việc xét thi đua, khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được gắn với minh chứng, sản phẩm cụ thể, thiết thực của tập thể, cá nhân.
3. Việc đánh giá công nhận các danh hiệu thi đua và phạm vi ảnh hưởng thành tích phải căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động.

4. Đối với danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng; tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng phải có số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoặc Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

5. Phải bám sát tiêu chuẩn, điều kiện và tỷ lệ khen thưởng, tránh khuynh hướng hạ thấp tiêu chuẩn, đề nghị khen thưởng tràn lan làm giảm tác dụng của công tác thi đua, khen thưởng.

6. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng nhiều hình thức khen thưởng cho một thành tích đạt được.

7. Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác và cá nhân có nhiều đổi mới, sáng tạo trong lao động, học tập, công tác.

8. Không xét khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo tổ chức thực hiện phong trào thi đua hình thức, kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ được giao; để xảy ra vi phạm nghiêm trọng (do Thanh tra kết luận hoặc phản ánh trên các phương tiện thông tin đại chúng) làm ảnh hưởng tới môi trường giáo dục của địa phương và ngành Giáo dục, cụ thể:

- Vi phạm quy chế thi, tuyển sinh;
- Thu, chi sai quy định trong nhà trường;
- Dạy thêm, học thêm tràn lan, không đúng quy định;
- Vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức người học;
- Triển khai viết sáng kiến không đúng quy định của pháp luật, hình thức, kém hiệu quả gây bức xúc trong đội ngũ nhà giáo;
- Tổ chức các cuộc thi tràn lan không đúng quy định, lấy kết quả các cuộc thi để xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng;
- Không có các giải pháp cụ thể, hiệu quả để khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục ở đơn vị, trường học.
- Xây dựng nhà trường có môi trường vệ sinh xanh, sạch, đẹp và an toàn không đạt yêu cầu.
- Kê khai không đúng thành tích đạt được.

Chương II

HÌNH THỨC TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA, TỶ LỆ XÉT ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4. Hoạt động của các Khối Thi đua thuộc Sở GDĐT

Hàng năm, các Khối Thi đua có trách nhiệm bầu Khối trưởng, Khối phó Khối Thi đua.

1. Khối trưởng chịu trách nhiệm về hoạt động của khối
 - a) Xây dựng quy chế hoạt động nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua của khối;
 - b) Xây dựng các tiêu chí thi đua, thang điểm phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của khối;
 - c) Tổ chức ký kết giao ước thi đua, phát động phong trào thi đua chuyên đề trong nội bộ khối, tổ chức công tác phối hợp nhằm phát huy thế mạnh của mỗi đơn vị trong khối;
 - d) Chủ trì Hội nghị bình chọn, suy tôn đơn vị dẫn đầu khối và đề nghị khen thưởng;
 - đ) Tổ chức Hội nghị Sơ kết 6 tháng của Khối Thi đua;
 - e) Tổ chức Hội nghị Tổng kết năm và chuyển giao nhiệm vụ Khối trưởng, bầu Khối phó cho năm tiếp theo;
 - g) Tổ chức các hoạt động chung của khối như hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động về nguồn, từ thiện xã hội, giao lưu các điển hình tiên tiến, tham quan, học tập kinh nghiệm; phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm quản lý, chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Khối phó có trách nhiệm giúp Khối trưởng điều hành các hoạt động chung, đôn đốc các đơn vị thực hiện tốt Quy chế hoạt động của Khối Thi đua.

3. Các đơn vị thành viên trong Khối Thi đua

- a) Tham gia đầy đủ các hoạt động của khối: xây dựng quy chế hoạt động; thống nhất nội dung, tiêu chí thi đua, thang điểm đánh giá; các Hội nghị Sơ kết, Tổng kết, bình xét thi đua cuối năm; các hoạt động chung của Khối Thi đua;
- b) Căn cứ nhiệm vụ chính trị, chương trình công tác năm của ngành, của đơn vị, chỉ tiêu kế hoạch được giao và phương hướng nhiệm vụ công tác của đơn vị để xây dựng nội dung các tiêu chí thi đua, tổ chức phát động các phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng sát với tình hình thực tế của đơn vị;
- c) Định kỳ báo cáo 6 tháng và báo cáo năm; tự chấm điểm thi đua theo các nội dung và tiêu chí đã ký kết và gửi báo cáo kết quả cho Khối trưởng theo đúng quy định; triển khai thực hiện các nội dung đã ký kết giao ước thi đua.

4. Danh sách đơn vị Khối trưởng, Khối phó và kết quả bình xét thi đua của Khối Thi đua gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/10 hằng năm.

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định công nhận Khối trưởng, Khối phó Khối Thi đua hằng năm.

5. Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng (TĐKT) ngành hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động của các khối thi đua đối với đơn vị, trường học trực thuộc Sở GDĐT.

Điều 5. Quy định xét, đề nghị công nhận danh hiệu thi đua

1. Việc bình chọn, suy tôn danh hiệu thi đua đối với tập thể, cá nhân phải đảm bảo tính tiêu biểu trong phong trào thi đua.

2. Quy định xét đề nghị tặng thưởng:

a) Danh hiệu đối với tập thể, cụ thể như sau:

- Đơn vị, trường học được đề nghị công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” có 100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Đơn vị, trường học được đề nghị công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” có ít nhất 50% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Đơn vị, trường học hoàn thành nhiệm vụ có không quá 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, hàng năm các đơn vị, trường học xét công nhận không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, trong đó bảo đảm không quá 1/3 là cán bộ quản lý của đơn vị (Đơn vị có từ 1 đến 4 cán bộ quản lý thì chỉ xét đề nghị 1 người, những trường hợp khác thực hiện theo quy định). Đối với đơn vị có số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dưới 7 người thì được xét 01 Chiến sĩ thi đua cơ sở. Cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh phải có thành tích xuất sắc, tiêu biểu; trong số 15% các cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở.

Chương III

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 6. Đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc ngành;

b) 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được cấp trên (Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở huyện, thị xã, thành phố; Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở ngành Giáo dục) công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở. Các đơn vị, trường học trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo xét đề nghị không quá 50% trong số cá nhân đủ điều kiện đề nghị xét tặng.

2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc ngành.

c) 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc), nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

3. Ngoài ra ngành Giáo dục sẽ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho:

a) Tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc tiêu biểu, đột xuất hoặc có đóng góp quan trọng cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của ngành; gương người tốt việc tốt, học sinh đỗ thủ khoa vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp;

b) Tập thể hoặc cá nhân đã có thành tích đóng góp, hỗ trợ cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên;

c) Tập thể hoặc cá nhân đã có thành tích vận động đóng góp hỗ trợ cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo có trị giá từ 500 triệu đồng trở lên;

d. Đơn vị, trường học có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển từ 20 năm trở lên vào các năm tròn, chỉ xét khen thưởng đối với cá nhân là những người có nhiều đóng góp, công tác tại đơn vị từ 10 năm trở lên và không bị kỷ luật dưới mọi hình thức; số lượng khen thưởng không vượt quá 10% tổng số người lao động thuộc đơn vị, đối với đơn vị có dưới 10 lao động thì được đề nghị khen thưởng 01 cá nhân.

Điều 7. Đề nghị tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT (chỉ khen thưởng chuyên đề hoặc đột xuất)

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a. Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động;

b. Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh;

c. Có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện, khởi nghiệp; có sáng kiến, giải pháp trong nghiên cứu khoa học; vượt khó, vươn lên học giỏi; tham gia có hiệu quả các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện vì cộng đồng được cơ quan quản lý trực tiếp xác nhận;

d. Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cơ quan quản lý trực tiếp và đơn vị thụ hưởng xác nhận;

đ. Có thời gian công tác từ 10 năm trở lên; có thành tích tiêu biểu xuất sắc, có nhiều đóng góp trong quá trình xây dựng và phát triển nhà trường từ 20 năm trở lên vào các năm chẵn, năm tròn (20 năm, 30 năm, 40 năm...), chỉ xét khen thưởng đối với cá nhân không bị kỷ luật dưới mọi hình thức; số lượng khen thưởng không vượt quá 10% tổng số người lao động thuộc đơn vị.

2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a. Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động;

b. Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có thành tích xuất sắc trong việc cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh ở đơn vị, địa phương;

c. Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và đơn vị thụ hưởng xác nhận;

d. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển nhà trường từ 20 năm trở lên, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập vào năm tròn (20 năm, 30 năm, 40 năm...).

Điều 8. Đề nghị tặng Giấy khen của Giám đốc Sở

1. Thực hiện theo quy định tại Khoản 42 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 và Điều 40 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2. Có thời gian công tác tại đơn vị, trường học từ 10 năm trở lên; trong thời gian công tác liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có thành tích tiêu biểu, đóng góp cho sự phát triển của nhà trường được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập vào năm tròn (20 năm, 30 năm 40 năm...). Xét chọn và đề nghị không quá 20% trong tổng số, cán bộ, giáo viên và người lao động của đơn vị, trường học.

3. Việc tặng thưởng Giấy khen được tiến hành thường xuyên, kịp thời ngay sau khi kết thúc đợt thi đua ngắn ngày, thi đua theo chuyên đề hoặc sơ kết, tổng kết các hoạt động của ngành. Số lượng khen thưởng do Giám đốc xem xét, quyết định. Giám đốc Sở chỉ tặng Giấy khen theo công trạng và thành tích đạt được cho tập thể và các cá nhân của các đơn vị, trường học trực thuộc Sở.

Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”

Danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” để tặng cho các nhà

giáo và cán bộ quản lý giáo dục đạt tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”.

Điều 10. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” (Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng một lần cho cá nhân trong và ngoài ngành Giáo dục, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Cá nhân trong ngành Giáo dục

a. Có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 20 năm trở lên. Trường hợp cá nhân đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục nhận công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương. Cá nhân có đủ thời gian công tác nhưng bị kỷ luật từ mức khiển trách đến dưới mức buộc thôi việc chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương sau 02 năm, tính từ thời điểm hết thời hạn chịu kỷ luật; thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương;

b. Cá nhân đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn so với thời gian quy định tại điểm a khoản này là 05 năm.

2. Cá nhân ngoài ngành Giáo dục:

a. Đã đảm nhiệm chức vụ quản lý đủ một nhiệm kỳ (60 tháng) trở lên, có nhiều đóng góp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần vào sự phát triển của ngành Giáo dục;

b. Có nhiều đóng góp xây dựng, ủng hộ tài chính, hiện vật cho sự phát triển ngành Giáo dục, được đơn vị thụ hưởng xác nhận.

3. Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài có đóng góp tích cực vào việc xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Việt Nam, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Giáo dục Việt Nam với các nước và các tổ chức quốc tế.

4. Hồ sơ đề nghị xét Kỷ niệm chương: Tờ trình, kèm theo danh sách (Mẫu 1) và tóm tắt thành tích cá nhân (Mẫu 2, Mẫu 3), gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn phòng Sở) *trước ngày 15 tháng 3 hàng năm.*

Điều 11: Quy định đối với Sáng kiến

- Thực hiện đúng theo quy định tại Công văn số 2172/SGDĐT-VP, ngày 12/10/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo từ năm học 2017-2018 trở đi; ngoài ra việc thực hiện sáng kiến các đơn vị, trường học trực thuộc Sở theo quy định trong tiêu chuẩn thi

đua hàng năm.

- Về đề nghị công nhận mức độ ảnh hưởng của sáng kiến cấp cơ sở và mức độ ảnh hưởng sáng kiến cấp tỉnh thực hiện đúng theo mẫu (gửi kèm theo); thời gian nộp cùng với hồ sơ đề nghị xét thi đua của các đơn vị, trường học gồm 02 bộ.

Điều 12. Các hình thức biểu dương, khen thưởng khác

1. Ngoài các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được quy định trong Quy chế này, các đơn vị, trường học có thể có các hình thức biểu dương, động viên khác nhưng không trái với Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Việc tổ chức Hội thi, Hội diễn, Liên hoan, tôn vinh giải thưởng có liên quan đến khen thưởng và trao giải thưởng phải được đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng cùng cấp.

Chương IV

HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ

Điều 13. Thủ tục hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua (Cờ dẫn đầu phong trào thi đua của UBND tỉnh, Tập thể Lao động xuất sắc, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh) thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh, (Tập thể lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Lao động tiên tiến) thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở GDĐT và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố gồm:

a) Tờ trình của thủ trưởng đơn vị, trường học; Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị, trường học (02 bộ);

b) Bản thành tích của tập thể hoặc cá nhân được đề nghị khen thưởng, thực hiện theo mẫu quy định (02 bộ);

c) Văn bản xác nhận tổ chức Đảng của đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên (đối với đơn vị, trường học có từ cấp Chi bộ trở lên) và các minh chứng kê khai trong bản thành tích.

2. Đối với hồ sơ đề nghị mức Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh.

a) Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được:

- Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị, trường học; Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị, trường học (02 bộ).

- Bản thành tích của tập thể hoặc cá nhân được đề nghị khen thưởng, thực hiện theo mẫu quy định (02 bộ).

- Văn bản xác nhận tổ chức Đảng của đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên (đối với đơn vị có từ cấp Chi bộ trở lên) và các minh chứng kê khai trong bản thành tích.

b) Khen thưởng thành tích đột xuất:

- Đối với hồ sơ khen thưởng thành tích đột xuất:

+ Tờ trình của thủ trưởng đơn vị, trường học;

+ Bản tóm tắt thành tích ghi rõ hành động, công trạng của đối tượng đề nghị khen thưởng.

Chương V

ĐĂNG KÝ DANH HIỆU THI ĐUA, THỜI GIAN TRÌNH HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG VÀ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

Điều 14. Đăng ký danh hiệu thi đua

- Hàng năm, các đơn vị, trường học trực thuộc đăng ký danh hiệu Cờ dẫn đầu phong trào thi đua Chính phủ, Cờ dẫn đầu phong trào thi đua của UBND tỉnh và các danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và Giám đốc Sở GDĐT gửi về Văn phòng Sở GDĐT; Văn phòng Sở tổng hợp, tham mưu Giám đốc đăng ký Cờ dẫn đầu phong trào thi đua Chính phủ và các danh hiệu thi đua khác với Ban Thi đua – Khen thưởng theo quy định. Các trường học thuộc phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố quản lý thực hiện đăng ký về phòng GDĐT, phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố sẽ tổng hợp tham mưu UBND các huyện, thị xã, thành phố đăng ký theo quy định.

- Thời gian các đơn vị, trường học trực thuộc Sở gửi đăng ký thi đua về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành (Văn phòng Sở) đến hết ngày 10/10 hàng năm.

Điều 15. Thời gian trình hồ sơ đề nghị khen thưởng

Đơn vị, trường học hoàn tất hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích năm học gửi trước ngày 20 tháng 6 hàng năm (Trong trường hợp đặc biệt Văn phòng Sở sẽ có văn bản hướng dẫn theo đúng quy định).

Chương VI

HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG CÁC CẤP HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

Điều 16. Cơ cấu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

* Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị, trường học gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là thủ trưởng đơn vị, trường học;
- Phó Chủ tịch Hội đồng gồm: Cấp phó của người đứng đầu đơn vị, trường học và Chủ tịch Công đoàn cùng cấp;
- Các thành viên Hội đồng là bí thư đoàn thanh niên, tổ trưởng chuyên môn của các đơn vị, trường học;
- Bộ phận kiêm nhiệm làm công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị, trường học, bộ phận Văn phòng hoặc phòng Hành chính do Chủ tịch Hội đồng phân công. Lưu ý hội đồng có tổng số thành viên phải là số lẻ (5 hoặc 7 hoặc 9, hoặc 11,...).

Điều 17. Hội đồng sáng kiến và Hội đồng đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến.

1. Thẩm quyền thành lập:

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập Hội đồng sáng kiến và Hội đồng đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến cấp cơ sở ngành Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh;

2. Hội đồng có nhiệm vụ giúp Giám đốc Sở GDĐT:
- Xem xét, đánh giá công nhận sáng kiến của các đơn vị, trường học trực thuộc;
 - Đánh giá mức độ, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến cấp cơ sở của các đơn vị, trường học trực thuộc.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Giao Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo (Văn phòng Sở) có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, trường học thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Các đơn vị, trường học vận dụng Quy chế này để thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; tổ chức xây dựng các phong trào thi đua, phong trào nhân điển hình, tiên tiến ở đơn vị, trường học.

3. Thủ trưởng đơn vị, trường học căn cứ Quy chế này để xây dựng quy định cụ thể, phù hợp với đơn vị, trường học.

Điều 19: Tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng

Các đơn vị, trường học tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng phải thực hiện đúng quy định tại Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 20. Việc sửa đổi và bổ sung Quy chế thi đua, khen thưởng

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, trường học kịp thời phản hồi về Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn phong trào thi đua của ngành./.

(TÊN ĐƠN VỊ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-TÊN ĐƠN VỊ

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Về việc.....

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ báo cáo thành tích của các cá nhân;

Đơn vị ... đã xét chọn và kính trình Sở Giáo dục và Đào tạo xét, tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” cho ... cá nhân đủ tiêu chuẩn như sau:

1. Cá nhân trong ngành Giáo dục: ... người, trong đó:

- Đang làm việc: ... người;

- Đã nghỉ hưu, nghỉ việc theo chế độ của nhà nước quy định: ... người.

2. Cá nhân ngoài ngành Giáo dục, đào tạo: ... người.

3. Cá nhân người nước ngoài: ... người

(có danh sách kèm theo)./.

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP.

Tên đơn vị

DANH SÁCH

Các cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”
(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-..... ngày... tháng.... năm...)

TT	Giới	Học hàm, học vị (nếu có)	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác (không viết tắt)	Số năm công tác trong ngành giáo dục	Đang công tác tại vùng khó khăn
			Ví dụ:			
1.	Ông	PGS.TS	Nguyễn Văn A	Giảng viên, khoa ..., Trường Cao đẳng ...	20	
2.	Bà		Nguyễn Thị B	Giáo viên, Trường Tiểu học ...	15	5
...						

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN

Họ và tên: Nam, Nữ.....

Ngày, tháng, năm sinh:Dân tộc:

Nơi ở hiện nay:

Chức vụ và nơi công tác:

Ngày, tháng, năm vào ngành Giáo dục:

Ngày nghỉ hưu, nghỉ chế độ:

Số năm công tác trong ngành Giáo dục:

Số năm công tác trên địa bàn khó khăn:

Kỷ luật, Mức kỷ luật (nếu có): ... số QĐ kỷ luật thời gian kỷ luật

Tổng số năm được tính để xét tặng Kỷ niệm chương:

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC TRONG NGÀNH GIÁO DỤC

Thời gian Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ, nơi công tác Ghi rõ: Trường, xã, quận (huyện) (không viết tắt)

Xác nhận của thủ trưởng đơn vị

...., ngày....tháng....năm....

Người khai ký

(Ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN:

Họ và tên: Nam, Nữ

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc:

Quốc tịch:

Nơi ở hiện nay:

Chức vụ, đơn vị công tác:

II. THÀNH TÍCH ĐÓNG GÓP CHO NGÀNH GIÁO DỤC:¹

.
. .
. .
. .
. .

Ý kiến của UBND tỉnh
hoặc Bộ, ngành chủ quản

....., ngày...tháng...năm
Cơ quan đề nghị

¹ Đề nghị nêu bật thành tích của cá nhân không thuộc ngành Giáo dục, cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài có công lao đóng góp tích cực vào việc xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của đất nước Việt Nam, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa ngành giáo dục Việt Nam với các nước và các tổ chức quốc tế.

**Mẫu hướng dẫn viết tóm tắt sáng kiến, giải pháp đề nghị tặng
danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”**

*** Phần mở đầu:** Trang đầu tiên in riêng lẻ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày tháng năm.....

Kính gửi: Hội đồng đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng sáng kiến cấp cơ sở

Họ và tên:

Nam (nữ):

Ngày tháng năm sinh:

Đơn vị công tác:

Chức vụ hiện nay:

Tên sáng kiến hoặc giải pháp đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh

Người viết sáng kiến
(ký, ghi rõ họ tên)

.....

*** Phần nội dung:** bắt đầu từ trang thứ hai

Tên sáng kiến, giải pháp: “.....”.

1. Thực trạng tại địa phương hoặc đơn vị khi chưa có sáng kiến, giải pháp.

2. Mô tả nội dung (hoặc cách thực hiện) sáng kiến, giải pháp.

- Xác định vấn đề cần thiết của sáng kiến.

- Các biện pháp tiến hành để giải quyết vấn đề.

- Kết quả đạt được khi áp dụng vào thực tiễn.

- Việc áp dụng và khả năng nhân rộng, phát triển của sáng kiến trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Kết luận hoặc kiến nghị

*** Lưu ý:** Cuối phần nội dung không ký tên, đóng dấu

Mẫu hướng dẫn viết tóm tắt sáng kiến, giải pháp đề nghị tặng danh hiệu
“Chiến sĩ thi đua tỉnh”

* **Phần mở đầu:** Trang đầu tiên in riêng lẻ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày tháng năm.....

Kính gửi: Hội đồng đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng sáng kiến cấp tỉnh

Họ và tên:

Nam (nữ):

Ngày tháng năm sinh:

Đơn vị công tác:

Chức vụ hiện nay:

Tên sáng kiến hoặc giải pháp đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh

Người viết sáng kiến
(ký, ghi rõ họ tên)

.....

*** Phần nội dung:** bắt đầu từ trang thứ hai

Tên sáng kiến, giải pháp: “.....”.

1. Thực trạng tại địa phương hoặc đơn vị khi chưa có sáng kiến, giải pháp.

2. Mô tả nội dung (hoặc cách thực hiện) sáng kiến, giải pháp.

- Xác định vấn đề cần thiết của sáng kiến.

- Các biện pháp tiến hành để giải quyết vấn đề.

- Kết quả đạt được khi áp dụng vào thực tiễn.

- Việc áp dụng và khả năng nhân rộng, phát triển của sáng kiến trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Kết luận hoặc kiến nghị

*** Lưu ý:** Cuối phần nội dung không ký tên, đóng dấu